

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định bảo đảm an toàn thông tin trên môi trường mạng trong hoạt động tại Văn phòng Sở GTVT Thừa Thiên Huế

GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/04/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 05/2016/QĐ-UBND ngày 21/01/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 2072/2014/QĐ-UBND ngày 16/10/2014 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc Ban hành Quy định đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trên môi trường mạng trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trên môi trường mạng trong hoạt động tại văn phòng Sở GTVT Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở, các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phó Giám đốc Sở;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

LÊ ANH TUẤN

QUY ĐỊNH

Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trên môi trường mạng trong hoạt động tại Văn phòng Sở GTVT Thừa Thiên Huế

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1868/QĐ-SGTVT ngày 15/10/2018
của Sở GTVT tỉnh Thừa Thiên Huế)*

Điều 1. Mục tiêu, phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy định này nhằm đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trên môi trường mạng trong hoạt động của Sở GTVT Thừa Thiên Huế, bao gồm: công tác quản lý đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng tại văn phòng Sở GTVT; việc áp dụng các biện pháp quản lý kỹ thuật, quản lý vận hành đảm bảo an toàn, an ninh các hệ thống thông tin chuyên ngành GTVT.

Quy định này áp dụng cho tất cả cán bộ, công nhân viên chức và người lao động đang công tác tại Văn phòng Sở GTVT Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin tại Văn phòng Sở GTVT Thừa Thiên Huế

1. Nguyên tắc chung: việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trên môi trường mạng trong hoạt động tại văn phòng Sở GTVT Thừa Thiên Huế phải tuân thủ nghiêm túc các quy định tại Quyết định số 2072/QĐ-UBND ngày 16/10/2014 của UBND Thừa Thiên Huế về việc Ban hành Quy định đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trên môi trường mạng trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và các quy định pháp luật hiện hành.

2. Tất cả các máy trạm, máy chủ, các thiết bị công nghệ thông tin trong mạng và hệ thống thông tin phải được cài đặt phần mềm phòng chống vi-rút phù hợp. Các phần mềm phòng chống vi-rút phải được thiết lập chế độ tự động cập nhật; chế độ tự động quét mã độc, vi-rút khi sao chép, mở các tập tin.

3. Có kế hoạch tập huấn, hướng dẫn cho các cán bộ, công chức trong văn phòng Sở về phòng chống phần mềm độc hại, các rủi ro do mã độc gây ra; không được tự ý cài đặt hoặc gỡ bỏ các phần mềm trên máy trạm khi chưa có sự đồng ý của người có thẩm quyền theo quy định của cơ quan.

4. Khi phát hiện ra bất kỳ dấu hiệu nào liên quan đến việc bị nhiễm phần mềm độc hại, vi-rút trên máy chủ, máy trạm, thiết bị công nghệ thông tin như: máy hoạt động chậm bất thường, cảnh báo từ phần mềm phòng chống vi-rút, mất dữ liệu, những dấu hiệu bất thường khác,... người sử dụng phải giữ nguyên hiện trạng máy tính, không thực hiện bất cứ thao tác gì thêm nhằm tránh tình trạng thêm nghiêm trọng và báo trực tiếp cho cán bộ chuyên trách CNTT của Sở để xử lý.

Điều 3. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin dữ liệu Giấy phép lái xe

1. Trưởng phòng Quản lý Đào tạo, Sát hạch và Người lái chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Sở về an toàn, an ninh thông tin và sự toàn vẹn của dữ liệu Giấy phép lái xe (GPLX). Phân công cán bộ thường xuyên theo dõi, lưu trữ dự phòng dữ liệu GPLX.

2. Không được chuyên giao, sao chép, làm thay đổi dữ liệu GPLX, ngoại trừ các yêu cầu của Tổng cục Đường bộ và của các cơ quan có thẩm quyền (có ý kiến của lãnh đạo Sở).

Điều 4. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin “Mật”

1. Các văn bản có nội dung "Mật" trở lên khi được soạn thảo phải trên thiết bị không kết nối mạng và được kiểm định; khi gửi, nhận qua mạng phải được Giám đốc Sở (hoặc Phó Giám đốc Sở khi được ủy quyền) cho phép và phải được mã hóa theo quy định của Luật cơ yếu và các văn bản pháp luật liên quan.

2. Các thiết bị CNTT dùng để soạn thảo, in ấn văn bản, lưu trữ thông tin có nội dung "Mật" trở lên được bố trí riêng và giao trách nhiệm cho Chánh văn phòng Sở quản lý ở nơi đảm bảo bí mật, an toàn. Trên máy tính này phải thực hiện các chế độ mã hóa, phân quyền và đặt mật khẩu (password) cho người được giao sử dụng để đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin.

3. Khi thực hiện di chuyển các trang thiết bị CNTT lưu trữ dữ liệu, thông tin thuộc danh mục bí mật Nhà nước phải được Giám đốc Sở đồng ý và theo quy trình quản lý, giám sát chặt chẽ theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

Điều 5. Trách nhiệm của các Phòng ban, đơn vị thuộc Sở GTVT

Nhắc nhở cán bộ, công chức thuộc đơn vị mình có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

Chịu trách nhiệm về an toàn, an ninh; có chế độ bảo vệ, sao lưu dữ liệu thông tin đối với các thông tin, CSDL do đơn vị mình được giao quản lý.

Theo dõi, kiểm tra, thống kê, tổng hợp, báo cáo theo định kỳ và đột xuất đối với các thông tin, dữ liệu của đơn vị mình.

Điều 6. Trách nhiệm của cán bộ, công chức trong cơ quan Văn phòng Sở

1. Nghiêm chỉnh thi hành quy định này và các quy định khác của pháp luật về bảo đảm an toàn thông tin.

2. Khi phát hiện sự cố ảnh hưởng đến an toàn hệ thống thông tin, phải thông báo ngay đến cán bộ chuyên trách CNTT của Sở.

3. Các thông tin, tài liệu, văn bản có tính mật theo quy định, phải dự thảo, lưu trữ đúng theo quy định về bảo mật và an toàn thông tin.

4. Cán bộ, công chức thuộc Văn phòng Sở có trách nhiệm tự bảo vệ thông tin cá nhân của mình và tuân thủ các quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 10; khoản 1, khoản 4 Điều 16; khoản 3 Điều 17; khoản 1 Điều 18 Luật an toàn thông tin mạng và trong các văn bản pháp luật có liên quan.

5. Khi sử dụng, khai thác các hệ thống thông tin của cơ quan, đơn vị và các phần mềm ứng dụng dùng chung của tỉnh, có trách nhiệm:

a) Tự quản lý và chịu trách nhiệm về bảo vệ thông tin cá nhân đã được khai báo trong các hệ thống thông tin; không tiết lộ tài khoản đăng nhập, đầu nối, truy cập trái phép vào các phần mềm dùng chung của tỉnh.

b) Phải thực hiện việc đổi mật khẩu ngay sau khi được cấp tài khoản truy cập vào các phần mềm dùng chung của tỉnh và các phần mềm chuyên ngành.

c) Khi khai thác, sử dụng các phần mềm dùng chung của tỉnh tại các điểm truy cập Internet công cộng, tuyệt đối không đặt chế độ lưu trữ mật khẩu trong quá trình sử dụng.

Điều 7. Trách nhiệm của cán bộ chuyên trách CNTT

1. Thực hiện nghiêm túc các quy định về trách nhiệm của cán bộ chuyên trách CNTT được quy định tại Quyết định số 2072/QĐ-UBND ngày 16/10/2014 của UBND Thừa Thiên Huế và các quy định khác hiện hành.

2. Quản lý và phân quyền truy cập trong các phần mềm dùng chung, phần mềm ứng dụng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng phòng ban, đơn vị.

3. Khi Cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ việc hoặc chuyển công tác, cán bộ chuyên trách CNTT phải thực hiện việc thu hồi các thiết bị CNTT liên quan; đồng thời phải thông báo ngay đến cơ quan quản lý, quản trị các phần mềm dùng chung, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu để thực hiện các biện pháp kỹ thuật cập nhật lại, khóa hoặc hủy tài khoản người dùng.

4. Báo cáo lãnh đạo Sở những vấn đề vượt quá thẩm quyền.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

Trưởng các phòng ban, đơn vị thuộc Sở GTVT tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, đề nghị các đơn vị kịp thời báo cáo về Văn phòng Sở để tổng hợp trình lãnh đạo Sở xem xét, quyết định./.

GIÁM ĐỐC

LÊ ANH TUẤN